

ra hoa đậu trái.

- Có thể phun thêm các chế phẩm phân hữu cơ xen giữa các lần bón thúc và sau mỗi đợt thu trái cần bổ sung thêm NPK và bánh dầu hoặc dùng chế phẩm EM.

III. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH:

+ Các đối tượng sâu thường gây hại chính là: nhện đỏ, bọ trĩ, ruồi đục trái, sâu xanh,... Trong đó ruồi đục trái là sâu hại khó phòng trị.

- Đối với bọ trĩ dùng Confidor 100 SL, ruồi đục trái ngoài dùng thuốc trừ sâu sinh học, có thể dùng bẫy phe Romome có tác dụng hạn chế rồi đục trái.

- Đối với sâu xanh dùng Success, Xentury, Delfin,...

- Rệp, nhện đỏ, bọ trĩ dùng thuốc Actara, Success, Regent, Confidor,...

+ Các loại bệnh thường gây hại: bệnh chết dây, bệnh lở cổ rễ.

- Đối với bệnh hại có thể dùng các loại thuốc như: Validacin + Ridomil GOLD hay Carbendazym, Rovral...

*Chú ý:

Khi dùng thuốc BVTV đảm bảo nguyên tắc "4 đúng": đúng thuốc - đúng liều lượng - đúng lúc - đúng cách, sử dụng đúng theo hướng dẫn trên bao bì và thời gian cách ly.

IV. THU HOẠCH:

-Tiến hành thu hoạch sau khi gieo 45 - 50 ngày, bắt đầu thu hoạch lứa đầu tiên, thời gian thu hoạch kéo dài từ 35 - 60 ngày (tùy theo mức độ thâm canh). Thu hoạch trái vừa đều gai là tốt nhất, không nên thu trái khi nở gai, chưa đều hạt, gai nở quá lớn.

- Khi thu trái dùng dao bén hoặc kéo để cắt cuống, trái được xếp đứng vào thùng hoặc giỏ, tránh làm dập trái.

SỞ NÔNG NGHIỆP - PTNT BÌNH ĐỊNH
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG KHỔ QUA AN TOÀN



I. GIỐNG:

Chọn giống có khả năng chống chịu sâu, bệnh, năng suất cao phù hợp với điều kiện địa phương như: giống lai F₁ của Công ty ChiaTai, giống số 063, 185-192-190 và 059. giống F₁ của Công ty Trang Nông: 185, 190, 192. Các giống trên có thời gian từ khi gieo trồng đến khi thu hoạch 45 - 50 ngày. Lượng hạt giống từ 0,6 - 0,7 kg/sào.

II. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC:

1. Thời vụ:

Khổ qua có thể trồng được quanh năm, vụ Hè thường thu hoạch năng suất cao hơn vụ Đông xuân.

- Vụ Đông xuân gieo trồng từ tháng: 11, 12 (DL).

- Vụ Hè gieo trồng từ tháng: 3, 4 (DL).

2. Làm đất:

- Cày bừa kỹ và làm sạch cỏ dại.

- Khổ qua có thể trồng trên nhiều loại đất, nhưng thích hợp nhất vẫn là đất thịt nhẹ, nhiều mùn, bằng phẳng, đất dễ thoát nước, đất được cày, phơi ải từ 5-7 ngày trước khi lên luống mới.

- Lên luống rộng 1,2m, chiều cao luống từ 20-25cm (tùy theo mùa), rãnh luống rộng 30cm, chiều dài luống tùy theo kích thước thửa ruộng. nhưng không nên quá dài gây khó khăn trong quá trình chăm sóc, bón phân lót, xới và trộn đều phân, phủ bạt plastic.

3. Mật độ và khoảng cách:

Trên luống trồng 2 hàng.

Hàng x hàng: 80cm.

Cây x cây: 30cm. Mỗi hốc 1 hạt gieo rải một

lớp đất mỏng lên trên (gieo trồng trong bầu 3-5% để trồng dặm kịp thời).

4. Xử lý hạt giống và cách trồng:

- Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng thuốc Ridomil hoặc Carbenda, Rovral.

- Mỗi hốc 1 hạt, gieo xong rải một lớp đất mỏng lên trên (ươm trong bầu 3-5% để trồng dặm kịp thời).

- Làm chái bằng lưới theo hình tam giác, chiều cao chái từ 1,2 - 1,8m.

5. Bón phân:

+ Bón lót:

Phân chuồng hoai mục: 1.000kg - 1.200kg/sào hoặc phân giun: 1.000 - 1.200kg/sào.

Phân Bì Fa: 25 - 30kg/sào; phân lân: 20 - 25kg/sào; phân kali: 5 - 7kg/sào; vôi: 20 - 25kg/sào (bón 7 - 10 ngày trước khi trồng).

+ Bón thúc:

- Lần 1: Sau khi trồng 8 - 10 ngày, lượng phân NPK 1,5 - 2 kg, bánh dầu 7 - 10kg/sào.

- Lần 2: Sau khi gieo 22 - 25 ngày, lượng phân NPK: 4 - 6kg/sào.

- Lần 3: Sau khi gieo 40 - 43 ngày, lượng phân NPK: 5 - 7kg/sào.

- Lần 4: Sau khi gieo 55 - 57 ngày, lượng phân NPK: 5 - 7kg/sào.

- Lần 5: Sau khi gieo 70 - 72 ngày, lượng phân NPK: 5 - 7kg/sào.

6. Chăm sóc:

- Trồng dặm, thường xuyên chăm sóc, nhổ cỏ, tưới nước đủ ẩm cho cây, không nên thừa nước và thiếu nước cho cây, đặc biệt ở giai đoạn